TRƯỜNG TIỂU HỌC .....

Họ và tên: .....

Lớp: 5 .....

Điểm	Lời phê của thầy cô

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

Môn: Toán lớp 5 · Đề số 8

Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 40 phút

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

Câu 1. *(0,5 điểm)* Trong bốn số thập phân dưới đây, số bé nhất là:

A. 15,8 **B.** 15,99 **C.** 15,899 **D.** 15,88

Câu 2. *(0,5 điểm)* Trong số thập phân 20,689, chữ số 6 thuộc hàng nào?

A. hàng đơn vị **B.** hàng phần trăm

C. hàng phần nghìn **D.** hàng phần mười

Câu 3. *(0,5 điểm)* Làm tròn số 241,183 đến số tự nhiên gần nhất ta được:

A. 243 **B.** 242 **C.** 241,2 **D.** 241

Câu 4. *(0,5 điểm)* Kết quả của phép tính 4/5 × 5/7 (viết dưới dạng phân số tối giản) là:

A. 28/25 **B.** 4/7 **C.** 8/7 **D.** 20/12

Câu 5. *(0,5 điểm)* Có 61,6 l nước mắm rót đều vào 4 can. Mỗi can có số lít nước mắm là:

A. 154 l **B.** 15,4 l **C.** 15,5 l **D.** 57,6 l

Câu 6. *(0,5 điểm)* Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài 500 m, chiều rộng 200 m. Diện tích khu đất là:

A. 100 ha **B.** 1000 ha **C.** 100 000 ha **D.** 10 ha

Câu 7. *(0,5 điểm)* 8 tấn 976 kg = …… tấn

A. 9,976 **B.** 8,0976 **C.** 8,976 **D.** 80,976

Câu 8. *(0,5 điểm)* Hình tam giác có độ dài đáy 6 cm, chiều cao 19 cm. Diện tích hình tam giác là:

A. 50 cm² **B.** 57 cm² **C.** 25 cm² **D.** 114 cm²

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 9. *(1 điểm)* Điền dấu >, <, = vào chỗ chấm:

a) 47,38 ……. 47,37

b) 3,1 ……. 3,10

c) 2 tấn 50 kg ……. 2,05 tấn

d) 2 ha ……. 20 000 m²

Câu 10. *(1 điểm)* Tính bằng cách thuận tiện:

a) 2,5 × 9,79 × 4 = ……

b) 5,64 × 4,6 + 5,64 × 5,4 = ……

c) 11,5 + 35,1 + 3,5 + 1,9 = ……

Câu 11. *(1 điểm)* Tính (viết kết quả dưới dạng phân số tối giản):

a) $4/3 + 1/6 =$ ……

b) $5/8 \times 1/2 =$ ……

c) $5/2 - 8/9 =$ ……

Câu 12. *(1 điểm)* Viết số thập phân (hoặc số) thích hợp vào chỗ chấm:

a) 2 m 7 cm = …… m

b) 1 kg 15 g = …… kg

c) 9 km^2 = …… ha

d) 8700 m^2 = …… ha

Câu 13. *(1 điểm)* Bánh xe của một chiếc xe đạp có bán kính 0,4 m. Hỏi bánh xe lăn trên mặt đất 200 vòng thì xe đạp đi được bao nhiêu mét?

a) Chu vi bánh xe: …… m

b) Lăn 200 vòng đi được: …… m

Câu 14. *(1 điểm)* Một ô tô cứ đi 100 km thì tiêu thụ hết 10 l xăng. Hỏi ô tô đó đi quãng đường 198 km thì tiêu thụ hết bao nhiêu lít xăng?

a) Đi 1 km hết: …… l

b) Đi 198 km hết: …… l

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 5 · Đề số 8

A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	D	D	B	B	D	C	B

B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

Câu 9.

a) 47,38 > 47,37

b) 3,1 = 3,10

c) 2 tấn 50 kg = 2,05 tấn

d) 2 ha = 20 000 m²

Câu 10.

a) (2,5 × 4) × 9,79 = 10 × 9,79 = 97,9

b) 5,64 × (4,6 + 5,4) = 5,64 × 10 = 56,4

c) (11,5 + 3,5) + (35,1 + 1,9) = 15 + 37 = 52

Câu 11.

a) 4/3 + 1/6 = 3/2

b) 5/8 × 1/2 = 5/16

c) 5/2 − 8/9 = 29/18

Câu 12.

a) 2,07

b) 1,015

c) 900

d) 0,87

Câu 13.

Chu vi bánh xe: 0,4 × 2 × 3,14 = 2,512 (m)

Quãng đường: 2,512 × 200 = 502,4 (m)

Câu 14.

Đi 1 km hết: 10 : 100 = 0,1 (l)

Đi 198 km hết: 0,1 × 198 = 19,8 (l)